

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 32/2020/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 5 năm 2020 về việc: “ ly hôn, tranh chấp về nuôi con ” giữa:

Nguyên đơn: Chị Lý Thị N

Địa chỉ: Tổ 6, thị trấn V, huyện H, tỉnh H

Bị đơn: Anh Lý Trọng K

Địa chỉ: Tổ 6, thị trấn V, huyện H, tỉnh H

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 - Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 24, khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lý Thị N và anh Lý Trọng K

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: chị N và anh K có một con chung là tên là Lý Kỳ N; Sinh ngày 19/4/2013. Khi ly hôn, chị N là người trực tiếp nuôi con chung là từ tháng 7 năm 2020 đến hết tháng 12 năm 2026. Anh K có nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi tháng 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Phương thức cấp dưỡng: hằng tháng.

Anh K có quyền nuôi con chung là cháu N từ tháng 01 năm 2027 cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Chị N có nghĩa vụ cấp dưỡng 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Phương thức cấp dưỡng: hằng tháng.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm non con không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, vì quyền lợi của con chung sau này một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

2.2 Về tài sản chung, công nợ chung: Vợ chồng không yêu cầu giải quyết.

2.3 Về án phí: Chị N tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) và phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoàng Su Phì biên lai số 04309 ngày 12/5/2020. Anh K phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- TAND tỉnh HG;
- VKSND huyện HSP;
- THADS huyện HSP;
- Các đương sự;
- UBNDTT Vinh Quang;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

đã ký

Nguyễn Minh Phương